

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỜ ĐỎ
TP. CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02/8/2022.

V/v tranh chấp “Ly hôn giữa chị Liêu Ngọc M
với anh Trương Bé Th”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, TP. CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Thanh Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Huệ.
2. Ông Nguyễn Hữu Thọ.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2022/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 162/2022/QĐXX-ST ngày 04 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Liêu Ngọc M, sinh năm 1983. (có mặt)

Địa chỉ khu vực P 1, phường Th, quận N, TP. C.

- *Bị đơn:* Anh Trương Bé Th, sinh năm 1982. (vắng mặt)

Địa chỉ ấp Thạnh Lộc 2, xã Trung An, huyện Cờ Đỏ, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 16 tháng 3 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Liêu Ngọc M trình bày: Do quen biết và tự tìm hiểu nhau, chị và anh Trương Bé Th tự nguyện tiến tới hôn nhân vào năm 2004, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 con chung cháu Trương Gia M, sinh ngày 21/8/2010 và cháu Trương Tấn L, sinh ngày 07/9/2004. Hiện hai cháu đang sống cùng với chị. Sau đó, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do anhTh không quan tâm đến vợ, con, chỉ biết ăn chơi từ đó vợ chồng thường xuyên cự cãi, không ai quan tâm đến ai, hiện tại mỗi người có cuộc sống riêng. Nay, tình cảm không còn, vợ chồng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu được ly hôn với anhTh.

Về con chung và nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung cháu Trương Gia M, sinh ngày 21/8/2010 và cháu Trương Tấn L, sinh ngày 07/9/2004. Chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hai con đến tuổi trưởng thành, chị không yêu cầu anhTh

cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Do anhTh vắng mặt nên chị đồng ý tách ra giải quyết thành một vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

Quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa bị đơn anh Trương Bé Th được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự:* Theo đơn khởi kiện của chị Liêu Ngọc M thì quan hệ tranh chấp của vụ án là “ Ly hôn ”. Theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Bị đơn anh Trương Bé Th được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không rõ lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, có căn cứ xét xử vắng mặt anhTh.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Hôn nhân giữa chị M và anhTh là hợp pháp. Anh, chị tự nguyện tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Vợ, chồng cũng có thời gian chung sống với nhau hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anhTh không quan tâm đến gia đình vợ, con nên vợ chồng phát sinh cự cãi, cuộc sống gia đình không hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, có cơ sở xác định hôn nhân giữa chị M và anhTh đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị M, cho chị được ly hôn với anhTh là phù hợp.

[3] *Về con chung và nuôi con chung:* Vợ chồng có 02 con chung cháu Trương Gia M, sinh ngày 21/8/2010 và cháu Trương Tấn L, sinh ngày 07/9/2004. Hiện tại hai cháu đang sống cùng với chị M nên cần tiếp tục giao hai con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Ghi nhận chị M không yêu cầu anhTh cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anhTh, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anhTh không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anhTh.

Vì lợi ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

[4] *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung:* Do anhTh vắng mặt nên cần tách ra giải quyết thành một vụ kiện khác nếu phát sinh tranh chấp.

[5] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Liêu Ngọc M phải nộp 300.000đồng án phí theo mục 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Liêu Ngọc M. Cho ly hôn giữa chị M và anh Trương Bé Th.

2. *Về con chung và nuôi con chung:* Vợ chồng có 02 con chung cháu Trương Gia M, sinh ngày 21/8/2010 và cháu Trương Tấn L, sinh ngày 07/9/2004. Hiện tại hai cháu đang sống cùng với chị M nên cần tiếp tục giao hai con chung cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Ghi nhận chị M không yêu cầu anhTh cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anhTh, không ai có quyền cản trở. Tuy nhiên, anhTh không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Nếu có thì chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của anhTh.

Vì L ích mọi mặt của con khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về tài sản chung, nghĩa vụ chung:* Tách ra giải quyết thành một vụ kiện khác nếu các đương sự phát sinh tranh chấp.

4. *Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Chị Liêu Ngọc M phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0009287 ngày 19 tháng 4 năm 2022 thành tiền án phí.

Phiên tòa xét xử công khai, tuyên án có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏaTh thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, riêng đối với đương sự vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND huyện Cờ Đỏ;
- Chi cục THADS huyện Cờ Đỏ;
- UBND phường Thốt Nốt;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đào Thanh Huỳnh